TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận N, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Q; nơi ĐKHKTT: Số 14/66 đường T, phường C, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Số 14/66 đường T, phường C, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T có một con chung là Nguyễn Thiên A, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2014. Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận giao con Nguyễn Thiên A cho chị Bùi Thị Q trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị Q nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006791 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H. Chị Bùi Thị Q được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh H (ĐKKH ngày 29/12/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu P